

Số: 10 /KL-QLTTTH

Thừa Thiên Huế, ngày 22 tháng 11 năm 2024

KẾT LUẬN

Về việc thanh tra chuyên ngành việc chấp hành quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm

Thực hiện Quyết định số 72/QĐ-QLTTTH ngày 02/8/2024 của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thanh tra chuyên ngành việc chấp hành quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương; Quyết định số 90/QĐ-QLTTTH ngày 16/9/2024 của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thay đổi thành viên Đoàn thanh tra, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thiên Hương (sau đây gọi tắt là Công ty) từ ngày 18/9/2024 đến ngày 16/10/2024. Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã xem xét, đánh giá thông tin, tài liệu do Công ty cung cấp, làm rõ các nội dung theo quyết định thanh tra. Cục Quản lý thị trường tỉnh Thừa Thiên Huế (gọi tắt là Cục QLTT) kết luận về các nội dung thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

Công ty TNHH Thiên Hương được Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty TNHH hai thành viên trở lên số 3300362479 đăng ký lần đầu ngày 07/01/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 30/01/2023.

- Trụ sở chính và cửa hàng tại: 20 Chi Lăng, phường Gia Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Nhà máy sản xuất: Đường số 2, Khu Công nghiệp Hương Sơ, phường An Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tóm tắt cơ cấu tổ chức đơn vị: Công ty có tổng số người lao động là 17 người, gồm có 01 Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của công ty; 01 phó Giám đốc; bộ phận văn phòng; bộ phận sản xuất; bộ phận bán hàng.

Công ty hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực:

- Sản xuất, kinh doanh kẹo mè xừng các loại gồm: Mè xừng dẻo Thiên Hương; Mè xừng giòn Thiên Hương; Kẹo đậu phộng Thiên Hương; Kẹo mè đen Thiên Hương; Kẹo Cau Thiên Hương; Kẹo Gương Thiên Hương

- Các Loại Bánh ăn ngay: Bánh Lưỡi mèo; Bánh cookies hạnh nhân; Bánh quy bơ; Bánh ngói hạnh nhân; Bánh cookies.

Tại thời điểm thanh tra Công ty có 17 lao động đang làm việc.

II. ĐÁNH GIÁ VIỆC CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT CHUYÊN NGÀNH, QUY ĐỊNH VỀ CHUYÊN MÔN - KỸ THUẬT, QUY TẮC QUẢN LÝ CỦA ĐỐI TƯỢNG THANH TRA

Nhìn chung, Công ty thực hiện và duy trì tốt các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động kinh doanh như thực hiện quy định về đăng ký kinh doanh; quy định về công bố sản phẩm hàng hóa; quy định về hàng hóa và hóa đơn, chứng từ có liên quan đến mua bán hàng hóa; quy định về sở hữu trí tuệ; quy định về nhãn hàng hóa; quy định về niêm yết giá.

Tuy nhiên, Công ty vẫn còn để xảy ra tồn tại về thực hiện quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm: Trong thời gian từ ngày 29/4/2023 đến ngày 02/7/2023, Công ty chưa được cấp Giấy chứng nhận về Hệ thống Quản lý chất lượng an toàn thực phẩm nhưng vẫn hoạt động sản xuất, kinh doanh, không thực hiện quy định tại Khoản 1 Điều 11 và Điểm k Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

III. KẾT LUẬN VỀ NỘI DUNG THANH TRA

1. Chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh

1.1. Chấp hành quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp

Công ty thực hiện đăng ký kinh doanh theo quy định và hoạt động kinh doanh đúng ngành nghề, địa điểm đã đăng ký.

Công ty thực hiện việc treo biển hiệu tại trụ sở chính, chi nhánh, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

1.2. Chấp hành quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với sản phẩm, hàng hóa thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương:

1.2.1. Quy định về Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty có Giấy chứng nhận về Hệ thống Quản lý chất lượng an toàn thực phẩm ISO 22000, không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Điểm k Khoản 1 Điều 12, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế, cụ thể:

- Giấy chứng nhận về Hệ thống Quản lý An toàn thực phẩm số FMMS/0319TU/7550, trụ sở 20 Chi Lăng, phường Phú Cát, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, tại nhà máy của Công ty, địa chỉ: đường số 2, Khu Công nghiệp Hương Sơ, Phường An Hòa, thành phố Huế. Ngày cấp giấy chứng nhận 29/4/2020

ngày hết hạn chứng nhận 28/04/2023. Giấy chứng nhận được đánh giá và đăng ký bởi Certifications Pvt.Ltd về sự phù hợp các yêu cầu ISO 22000:2018, phạm vi: Sản xuất và cung cấp kẹo mè xừng các loại;

- Giấy chứng nhận về Hệ thống Quản lý An toàn thực phẩm số 18.GC.FSMS.0123, trụ sở 20 Chi Lăng, phường Phú Cát, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, tại nhà máy của Công ty, địa chỉ: đường số 2, Khu Công nghiệp Hương Sơ, Phường An Hòa, thành phố Huế. Ngày cấp giấy chứng nhận 03/7/2023 ngày hết hạn chứng nhận 02/7/2026. Giấy chứng nhận được Công ty Cổ phần chứng nhận quản lý và chất lượng sản phẩm GreenCert đánh giá và phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 22000:2018, phạm vi được chứng nhận: Sản xuất và cung cấp kẹo mè xừng các loại.

Trong thời gian từ ngày 29/4/2023 đến ngày 02/7/2023, Công ty thực hiện các thủ tục để được Công ty Cổ phần chứng nhận quản lý và chất lượng sản phẩm GreenCert đánh giá phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 22000:2018 để cấp Giấy chứng nhận về Hệ thống Quản lý chất lượng an toàn thực phẩm. Hồ sơ thể hiện trong thời gian này nhà máy sản xuất thực phẩm của Công ty duy trì, đáp ứng được các yêu cầu: Nhà xưởng sản xuất thực phẩm được xây dựng ở nơi cách xa các nguồn gây ô nhiễm hoặc ở những nơi có thể ảnh hưởng đến vệ sinh ATTP ; có hệ thống đường ống thoát nước tốt, không gây ô nhiễm và khép kín; các khu chế biến, sản xuất thực phẩm được thiết kế, bố trí theo nguyên tắc tránh ô nhiễm chéo; kho bảo quản thực phẩm phù hợp với yêu cầu của mọi thực phẩm nhằm tránh sự xâm nhập của các loại động vật, côn trùng gây hại. Đảm bảo các yêu cầu về hệ thống thông gió, kiểm soát độ ẩm, kết cấu nhà xưởng, dụng cụ, trang thiết bị, ánh sáng... Công nhân trực tiếp sản xuất thực phẩm được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm, có hồ sơ khám sức khỏe, bảo đảm yêu cầu về sức khỏe.

Về thực hiện quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm, trong thời gian từ ngày 29/4/2023 đến ngày 02/7/2023, Công ty chưa được cấp Giấy chứng nhận về Hệ thống Quản lý chất lượng an toàn thực phẩm nhưng vẫn hoạt động sản xuất, kinh doanh, không thực hiện quy định tại Khoản 1 Điều 11 và Điểm k Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. Tuy nhiên, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm của Công ty là ngày 02/7/2023 đến ngày phát hiện hành vi vi phạm là ngày 16/10/2024 đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi bổ, bổ sung năm 2020.

1.2.2. Quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

* Điều kiện đối với cơ sở sản xuất thực phẩm:

- Về thiết kế, bố trí nhà xưởng: Quy trình sản xuất thực phẩm được bố trí một chiều từ nguyên liệu đầu vào cho đến sản phẩm cuối cùng; Khu vực kho

nguyên liệu, kho thành phẩm, khu vực sản xuất và đóng gói thực phẩm sạch sẽ, gọn gàng. Kho thành phẩm và kho nguyên liệu được sắp xếp riêng biệt theo từng loại, từng lô và từng ngày sản xuất. Nơi tập kết, xử lý chất thải đặt ở ngoài khu vực sản xuất. Dụng cụ thu gom chất thải, rác thải có nắp đậy và được vệ sinh thường xuyên. Công ty hợp đồng với Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế để thu gom và vận chuyển chất thải.

- Kết cấu nhà xưởng: Tường nhà và trần nhà không bị thấm nước, không bị rạn nứt, không bị dính bám các chất bẩn và dễ làm vệ sinh; nền nhà phẳng, nhẵn, không gây trơn trượt, thoát nước tốt, không thấm, đọng nước. Cửa ra vào và cửa sổ bảo đảm ngăn ngừa được côn trùng, vật nuôi xâm nhập; có Hệ thống thông gió.

- Hệ thống cung cấp nước: Công ty sử dụng nguồn nước sạch của Công ty TNHH N1TV Xây dựng và Cấp nước Thừa Thiên Huế.

- Khu vực thay đồ có 02 phòng và các khu vực phụ trợ liên quan được bố trí riêng biệt với khu vực sản xuất thực phẩm; cửa nhà vệ sinh không mở thông vào khu vực sản xuất để bảo đảm gió không được thổi từ nhà vệ sinh sang khu vực sản xuất; có bảng chỉ dẫn "Rửa tay sau khi đi vệ sinh" ở vị trí dễ nhìn, dễ thấy tại khu vực bồn rửa tay. Nhà vệ sinh: Có 14 phòng sạch sẽ, có xà phòng rửa tay, giấy vệ sinh đầy đủ hợp vệ sinh.

- Khu vực sản xuất, chế biến, bao gói, vận chuyển, bảo quản, kinh doanh thực phẩm đều được vệ sinh sạch sẽ. Có khu vực lưu mẫu riêng, hồ sơ lưu mẫu.

- Trang thiết bị, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm được thiết kế phù hợp với yêu cầu công nghệ sản xuất; bảo đảm an toàn, không gây ô nhiễm thực phẩm. Có nước rửa tay lifebuoy để rửa sạch tay và có khăn lau khô tay trước khi sản xuất thực phẩm. Thiết bị, dụng cụ sản xuất thực phẩm được chế tạo bằng vật liệu không độc như inox.

- Chất tẩy rửa và sát trùng: Công ty sử dụng nước lau sàn Wim để tẩy rửa và nước lau sàn nhà, được đựng trong bao bì dễ nhận biết, có hướng dẫn sử dụng.

* Điều kiện đối với người trực tiếp sản xuất thực phẩm

Công ty có Giấy Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm số 08/2020/NXTH-SCT do Sở Công Thương tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 20/3/2020 có giá trị đến hết ngày 20/3/2023; Giấy xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm số 02/2022/XNTH-TH ngày 20/12/2022 về tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm cho các cán bộ, nhân viên trực tiếp sản xuất có giá trị trong thời hạn 03 năm kể từ ngày cấp.

Công nhân trực tiếp sản xuất thực phẩm có hồ sơ khám sức khỏe, bảo đảm yêu cầu về sức khỏe; không bị mắc các bệnh tả, lỵ, thương hàn, viêm gan A, E, viêm da nhiễm trùng, lao phổi, tiêu chảy cấp; móng tay ngắn, sạch sẽ và không đeo nhẫn, đồ trang sức tay, đồng hồ khi sản xuất thực phẩm.

* Về bảo quản nguyên liệu, sản phẩm thực phẩm:

Nguyên liệu, sản phẩm thực phẩm được đóng gói và bảo quản, sắp xếp và kê trên các kệ lót hàng hoá cách nền trên 10 cm, cách tường trên 30 cm và cách trần

trên 50 cm. Có trang thiết bị thông gió, độ ẩm và các yếu tố ảnh hưởng tới an toàn thực phẩm.

1.2.3. Chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ đối với nguyên liệu dùng để sản xuất, chế biến thực phẩm

Đối với nguyên liệu để sản xuất, Công ty có Hợp đồng mua nguyên liệu sản xuất với các đơn vị sau:

+ Hợp đồng mua bán số 02/2022TH-MD ngày 01/01/2022 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Đỗ Thị Mỹ Dương; Hợp đồng mua bán số 10/HĐMB – TH ngày 05/5/2023 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Hộ kinh doanh cơ sở Hiệp Long (có giá trị đến hết ngày 31/12/2023) về việc mua hạt mè, đậu phộng.

+ Hợp đồng tiêu thụ sản phẩm đường số 05/ĐQN – TP ngày 22/12/2021; số 05/ĐQN – TP ngày 20/12/2023 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi về việc mua đường.

+ Hợp đồng kinh tế số 17/2022/HĐB-NMN-ĐQN ngày 10/02/2022 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Nhà máy Nha Quảng Ngãi – Chi nhánh QNS; Hợp đồng ngày 01/01/2023 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Công ty TNHH Hiệp Thông có giá trị đến hết ngày 31/12/2023 về việc mua bán mạch nha. Hợp đồng kinh tế số 07/HĐKT ngày 02/7/2024 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Công ty TNHH Hiệp Thông có giá trị đến hết ngày 30/12/2024 về việc mua bán mạch nha.

+ Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa số 01/2021/HĐNT/LNT ngày 06/07/2023 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Hộ kinh doanh Lê Nhựt Trường về việc mua bán bột gạo, bột nếp các loại.

+ Hợp đồng buôn bán trắng ngày 01/01/2023 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Cơ sở sản xuất bánh trắng gạo Huy Cường về việc mua bán bánh trắng sống; Hợp đồng mua bán số 01/2024/HD HC-TH ngày 01/01/2024 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Cơ sở sản xuất bánh trắng gạo Huy Cường về việc mua bán bánh trắng sống.

+ Hợp đồng kinh tế số 03/HĐKT/2024 ngày 03/01/2024 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Công ty Cổ phần SXTMDV bao bì nhựa Trung Sơn về việc mua bán về việc cung cấp bao bì.

+ Hợp đồng mua bán số 01/HĐMB-TH ngày 01/01/2022 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Hộ kinh doanh Ngọc Hương về việc mua Bột Vanilla; Hợp đồng mua bán số 02/HĐMB-TH ngày 01/01/2023 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Hộ kinh doanh Ngọc Hương về việc mua Bột Vanilla Hợp đồng mua bán số 03/HĐMB-TH ngày 01/01/2024 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Hộ kinh doanh Ngọc Hương về việc mua Bột Vanilla.

2. Chấp hành quy định về công bố sản phẩm

Các sản phẩm do Công ty sản xuất có hồ sơ tự công bố sản phẩm theo quy định, bao gồm:

+ Mè xừng Thiên Hương: Bản tự công bố số 01/CÔNG TY TNHH THIÊN HƯƠNG/2020 ngày 03/11/2020 (đảm bảo theo Quyết định số 400/2019/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với sản phẩm mè xừng Huế); Phiếu kết quả kiểm nghiệm số 20TP527 ngày 22/10/2020 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế, Phiếu kết quả kiểm nghiệm số 24DV1110 ngày 25/6/2020 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế. Hạn sử dụng của sản phẩm: 9 tháng kể từ ngày sản xuất;

+ Mè xừng giòn Thiên Hương: Bản tự công bố số 02/CÔNG TY TNHH THIÊN HƯƠNG/2020 ngày 03/11/2020 (đảm bảo theo Quyết định số 400/2019/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với sản phẩm mè xừng Huế); Phiếu kết quả kiểm nghiệm số 20TP526 ngày 22/10/2020 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế. Phiếu kết quả kiểm nghiệm số 24DV1111 ngày 25/6/2020 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế, ngày sản xuất: 10/6/2024; hạn sử dụng của sản phẩm: 9 tháng kể từ ngày sản xuất;

+ Kẹo cau Thiên Hương: Bản tự công bố sản phẩm số 03/CÔNG TY TNHH THIÊN HƯƠNG/2020 ngày 01/6/2020 kèm theo Bản tiêu chuẩn nhà sản xuất; Phiếu kết quả kiểm nghiệm số 20TP022 ngày 31/12/2019 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế. Hạn sử dụng của sản phẩm: 9 tháng kể từ ngày sản xuất;

+ Kẹo mè đen Thiên Hương: Bản tự công bố sản phẩm số 04/CÔNG TY TNHH THIÊN HƯƠNG/2020 ngày 01/6/2020 kèm theo Bản tiêu chuẩn nhà sản xuất; Phiếu kết quả kiểm nghiệm số 20TP023 ngày 31/12/2019 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế. Hạn sử dụng của sản phẩm: 9 tháng kể từ ngày sản xuất;

+ Kẹo đậu phộng Thiên Hương: Bản tự công bố sản phẩm số 05/CÔNG TY TNHH THIÊN HƯƠNG/2020 ngày 01/6/2020 kèm theo Bản tiêu chuẩn nhà sản xuất; Phiếu kết quả kiểm nghiệm số 20TP021 ngày 31/12/2019 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế. Hạn sử dụng của sản phẩm: 9 tháng kể từ ngày sản xuất;

+ Kẹo gương Thiên Hương: Bản tự công bố sản phẩm số 06/CÔNG TY TNHH THIÊN HƯƠNG/2020 ngày 01/6/2020 kèm theo Bản tiêu chuẩn nhà sản xuất; Phiếu kết quả kiểm nghiệm số 20TP062 ngày 18/02/2020 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế. Hạn sử dụng của sản phẩm: 9 tháng kể từ ngày sản xuất;

Ngoài ra Công ty còn sản xuất một số loại bánh ngọt ăn liền kèm các phiếu kiểm nghiệm sau:

+ Bánh ngói - Phiếu kết quả kiểm nghiệm số 24DV1004 ngày 18/6/2024 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bánh quy bơ - Phiếu kết quả kiểm nghiệm số 24DV1005 ngày 18/6/2024 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bánh lười mè - Phiếu kết quả kiểm nghiệm số 24DV1006 ngày 18/6/2024 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bánh cookies nho - Phiếu kết quả kiểm nghiệm số 24DV1007 ngày 18/6/2024 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bánh cookies socola – Phiếu kết quả kiểm nghiệm số 24DV1008 ngày 18/6/2024 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Chấp hành quy định về ghi nhãn hàng hoá

Công ty thực hiện ghi nhãn hàng hoá do doanh nghiệp sản xuất theo đúng quy định của pháp luật.

4. Chấp hành quy định của pháp luật trong kinh doanh hàng hóa và hóa đơn, chứng từ có liên quan đến mua bán hàng hóa

Đối với việc mua nguyên liệu đầu vào để sản xuất hàng hóa: Công ty thực hiện ký kết hợp đồng với các đơn vị cung cấp, cụ thể tại mục 1.2.3 và các đơn vị cung cấp xuất hóa đơn, chứng từ cho Công ty.

Đối với việc bán hàng hóa: Công ty thực hiện ký kết hợp đồng với các đơn vị phân phối tại các siêu thị, các địa phương ngoài tỉnh và thực hiện việc lập hóa đơn điện tử khi xuất bán hàng hóa. Đối với khách lẻ mua hàng, Công ty thực hiện việc lập hóa đơn điện tử khi xuất bán hàng hóa.

- Hợp đồng bán hàng hóa:

+ Hợp đồng mua bán hàng hóa số 07/TH-TH22 ngày 31/8/2022 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Công ty TNHH MTV Phong Phú Food;

+ Hợp đồng mua bán hàng hóa số 09/2023/THH ngày 09/5/2023 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Công ty Cổ phần Quảng cáo và Dịch vụ Hàng không Hải Trần;

+ Hợp đồng mua bán hàng hóa số 12/TH-TH2023 ngày 15/6/2023 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Công ty TNHH MTV Hàn Giang Việt;

+ Hợp đồng mua bán hàng hóa số 15/TH-TH2023 ngày 05/7/2023 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Công ty TNHH Thực phẩm và Cà phê Việt Nam;

+ Hợp đồng mua bán hàng hóa số 19/TH-TH2023 ngày 29/8/2023 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Công ty TNHH TM và DL Dotravel;

+ Hợp đồng mua bán hàng hóa số 20/2023/TTH ngày 09/10/2023 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Công ty CP Dịch vụ Hàng không Taseco Đà Nẵng;

+ Hợp đồng mua bán hàng hóa số 01/HĐ/24 ngày 02/01/2024 giữa Công ty TNHH Thiên Hương Nguyên và Công ty TNHH Thiên Hương;

+ Hợp đồng mua bán hàng hóa số 02/TH-TL2023 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Công ty TNHH kinh doanh xuất nhập khẩu Tường Loan;

+ Hợp đồng mua bán hàng hóa ngày 01/01/2024 Công ty TNHH Thiên Hương và Công ty TNHH MTV Co.opmart Huế;

+ Hợp đồng đối tác thương mại số 2075013-FMCG-EPI-410-2024 ngày 01/01/2024 giữa Công ty TNHH Thiên Hương và Công ty TNHH Dịch vụ EB.

5. Chấp hành quy định về sở hữu trí tuệ

- Công ty có đăng ký nhãn hiệu dùng cho hàng hoá do Công ty sản xuất, Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 329701 theo Quyết định số 77270 /QĐ-SHTT ngày 11/9/2019 của Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học Công nghệ.

- Không phát hiện Công ty kinh doanh hàng hóa vi phạm trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp.

6. Chấp hành quy định của pháp luật về niêm yết giá

Công ty thực hiện niêm yết giá hàng hoá đầy đủ, rõ ràng và bán đúng giá niêm yết.

7. Chấp hành quy định về thương mại điện tử

Công ty không thực hiện việc bán hàng hóa trên môi trường thương mại điện tử (Website thương mại điện tử bán hàng hoặc ứng dụng bán hàng trực tuyến ...).

8. Chấp hành quy định về tổ chức, thực hiện khuyến mại

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty không tổ chức thực hiện chương trình khuyến mại.

IV. TÍNH CHẤT, MỨC ĐỘ, HẬU QUẢ CỦA TỒN TẠI, HẠN CHẾ; NGUYÊN NHÂN, TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Tồn tại, hạn chế

Về thực hiện quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm, trong thời gian từ ngày 29/4/2023 đến ngày 02/7/2023, Công ty chưa được cấp Giấy chứng nhận về Hệ thống Quản lý chất lượng an toàn thực phẩm nhưng vẫn hoạt động sản xuất, kinh doanh, thực hiện không đúng quy định tại Khoản 1 Điều 11 và Điểm k Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

2. Tính chất, mức độ, hậu quả của tồn tại

Trong thời gian Công ty thực hiện các thủ tục để được Công ty Cổ phần chứng nhận quản lý và chất lượng sản phẩm GreenCert đánh giá phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 22000:2018 để cấp Giấy chứng nhận về Hệ thống Quản lý chất lượng an toàn thực phẩm (từ ngày 29/4/2023 đến ngày 02/7/2023), nhà máy sản xuất thực phẩm của Công ty duy trì, đáp ứng được các yêu cầu: Nhà xưởng sản xuất thực phẩm được xây dựng ở nơi cách xa các nguồn gây ô nhiễm hoặc ở những nơi có thể ảnh hưởng đến vệ sinh ATTP ; có hệ thống đường ống thoát nước tốt, không gây ô nhiễm và khép kín; các khu chế biến, sản xuất thực phẩm được thiết kế, bố trí theo nguyên tắc tránh ô nhiễm chéo; kho bảo quản thực phẩm phù hợp với yêu cầu của mọi thực phẩm nhằm tránh sự xâm nhập của các loại động vật, côn trùng gây hại. Đảm bảo các yêu cầu về hệ thống thông gió, kiểm soát độ ẩm, kết cấu nhà xưởng, dụng cụ, trang thiết bị, ánh sáng... Công nhân trực tiếp sản xuất thực phẩm được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm, có hồ sơ khám sức khỏe, bảo đảm yêu cầu về sức khỏe; bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm.

IV. BIỆN PHÁP XỬ LÝ ĐÃ ĐƯỢC ÁP DỤNG VÀ KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP XỬ LÝ, KHẮC PHỤC HẬU QUẢ

1. Biện pháp xử lý đã được áp dụng

1.1. Đối với hành vi vi phạm về thực hiện quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm của Công ty

Trong thời gian từ ngày 29/4/2023 đến ngày 02/7/2023, Công ty chưa được cấp Giấy chứng nhận về Hệ thống Quản lý chất lượng an toàn thực phẩm nhưng vẫn hoạt động sản xuất, kinh doanh, thực hiện không đúng quy định tại Khoản 1 Điều 11 và Điểm k Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế: Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm khi hoạt động.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 8 Điều 1 Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế : Công ty có hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm mà không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; mức phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi sản phẩm thực phẩm quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 18 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP, ngày 04/9/2018 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 8 Điều 1 Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ.

1.2. Xử lý, không xử lý đối với hành vi vi phạm

- Không áp dụng hình thức xử phạt chính (mức phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng) theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

Lý do: Thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm của Công ty là ngày 02/7/2023 đến ngày phát hiện hành vi vi phạm là ngày 16/10/2024 đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 6 và Điểm c Khoản 1 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020 nên không áp dụng hình thức xử chính là phạt tiền.

- Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi sản phẩm thực phẩm của Công ty sản xuất trong thời gian từ ngày 29/4/2023 đến ngày 02/7/2023 theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 18 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP, ngày 04/9/2018 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 8 Điều 1 Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ.

2. Kiến nghị giải pháp, biện pháp xử lý, khắc phục hậu quả

- Yêu cầu Công ty thông báo công khai đến khách hàng và người tiêu dùng về việc thu hồi đối với các sản phẩm của Công ty sản xuất trong thời gian từ ngày 29/4/2023 đến ngày 02/7/2023 và cam kết, chịu hoàn toàn trách nhiệm về chất lượng sản phẩm lưu thông trên thị trường; bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả trong trường hợp sản phẩm gây hại sức khỏe con người.

- Đề nghị Công ty thường xuyên cập nhật các văn bản quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; thường xuyên duy trì, đảm bảo thực hiện tốt các điều kiện trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Trên đây là kết luận thanh tra về việc chấp hành quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thiên Hương./. *me*

Nơi nhận:

- Tổng cục Quản lý thị trường (để b/c);
- Vụ Thanh tra - Kiểm tra (để b/c);
- Công ty TNHH Thiên Hương;
- Lưu: VT, HSTT.

CỤC TRƯỞNG



Phan Hùng Sơn